

Số: KH1T-23/11h00/DBQG-DBKH

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC**
(Từ ngày 11/8-10/9/2024)

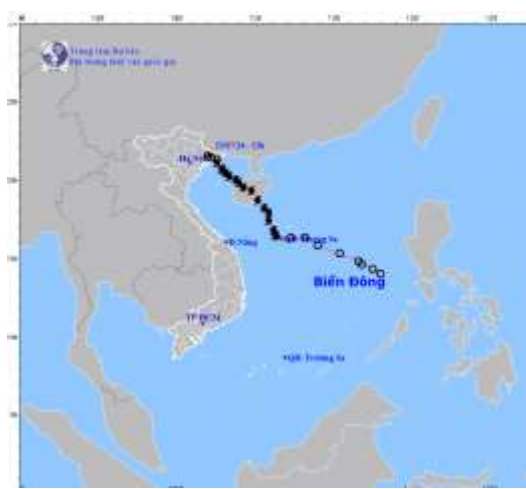
1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật từ ngày 11/7-10/8/2024

- Thời tiết nguy hiểm:

+ *Bão/áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)*: Trong thời kỳ từ ngày 11/7-10/8/2024, trên Biển Đông đã xuất hiện 01 ATNĐ và 01 cơn bão.



(a)



(b)

Hình 1: (a) Quỹ đạo của ATNĐ; (b) Quỹ đạo của cơn bão số 2 (PRAPIROON)

ATNĐ: Chiều tối ngày 13/7, vùng áp thấp trên vùng biển phía Tây của khu vực giữa Biển Đông mạnh lên thành ATNĐ và di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc với tốc độ khoảng 10-15km/h. Đến sáng sớm ngày 16/7, ATNĐ suy yếu thành một vùng thấp trên vùng biển Quảng Trị đến Đà Nẵng (Hình 1a).

Bão số 2 (PRAPIROON): Sáng 19/7, vùng áp thấp trên vùng biển phía Đông của khu vực Giữa Biển Đông mạnh lên thành ATNĐ. Sáng 21/7, ATNĐ trên vùng biển quần đảo Hoàng Sa mạnh lên thành bão, và là cơn bão thứ 2 trong năm 2024. Sáng ngày 22/7, sau khi đi vào Vịnh Bắc Bộ, bão số 2 mạnh lên cấp 10, giật cấp 12 và di chuyển theo hướng Tây Bắc với tốc độ 10-15km/h. Sáng sớm ngày 23/7, sau khi di chuyển vào vùng biển ven bờ khu vực Quảng Ninh-Hải Phòng, cường độ bão giảm nhanh, xuống cấp 8-9, giật

cấp 11, sau đó suy yếu thành ATNĐ với cường độ mạnh cấp 7, giạt cấp 9. Khoảng 10h ngày 23/7, ATNĐ di chuyển vào đất liền khu vực Quảng Ninh-Hải Phòng với cường độ mạnh cấp 6, giạt cấp 8, sau đó suy yếu nhanh thành một vùng áp thấp trên khu vực Lạng Sơn-Quảng Ninh (Hình 1b). Do ảnh hưởng của bão số 2 nên ở Vịnh Bắc Bộ có gió mạnh cấp 6-8, vùng gần tâm bão mạnh cấp 9-10, giạt cấp 12. Trên đất liền Quảng Ninh-Hải Phòng có gió mạnh cấp 6-7, vùng gần tâm bão cấp 8-9, giạt cấp 10.

+ *Đông, tố và lốc*: Trên phạm vi toàn quốc xảy ra nhiều trận dông, lốc, sét và mưa đá tập trung nhiều nhất ở các tỉnh phía Đông Bắc Bộ và một số nơi ở Nam Bộ. Trong đó, một số trận dông, lốc, sét và mưa đá ở các khu vực thuộc Bắc Bộ, Nam Bộ gây thiệt hại đáng kể (Bảng 1-Phụ lục).

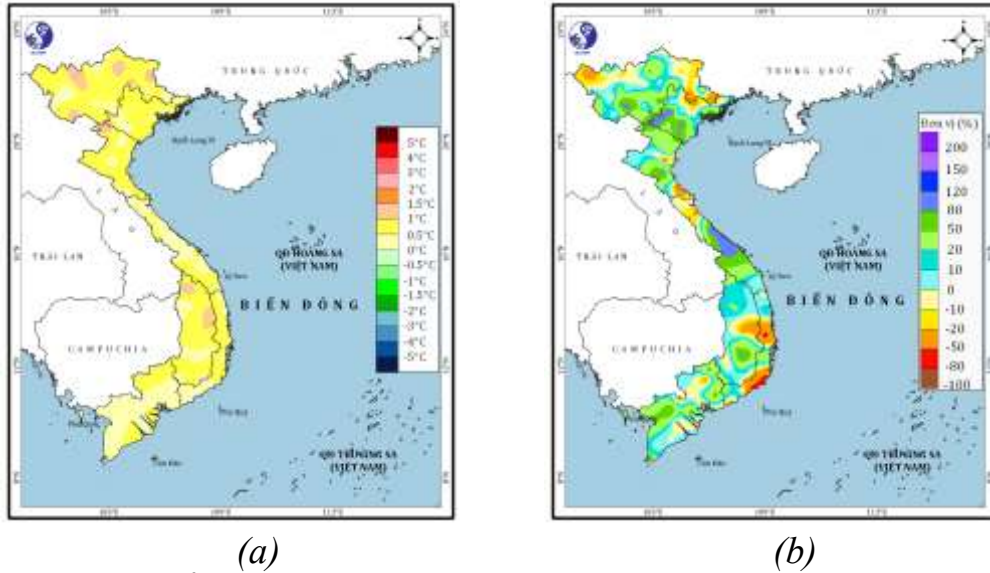
+ *Nắng nóng*: Thời kỳ từ ngày 11/7-10/8/2024, tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ đã xảy ra 03 đợt nắng nóng, nắng nóng gay gắt vào các ngày: 08-13/7, ngày 26-27/7 và từ ngày 05-10/8 (riêng khu vực Trung Bộ đợt nắng nóng này còn có khả năng tiếp tục kéo dài trong những ngày tới). Trên cả nước có một số trạm khí tượng đã ghi nhận được giá trị nhiệt độ cao nhất ngày vượt giá trị lịch sử (GTLS) tháng 7, tháng 8 (Bảng 2, 3 - Phụ Lục).

- *Nhiệt độ trung bình*: Thời kỳ từ ngày 11/7-10/8/2024, nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến cao hơn từ 0,5-1,0⁰C, có nơi cao hơn 1,0⁰C so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ (Hình 2a).

- *Lượng mưa*: Thời kỳ từ ngày 11/7-10/8/2024, tại Bắc Bộ xuất hiện nhiều ngày có mưa rào và dông; trong đó đã xảy ra các đợt mưa vừa, mưa to diện rộng như sau: Từ ngày 15-19/7 xảy ra tại khu vực Đồng bằng Bắc Bộ (trong đó ngày 18-19/7 mưa lan ra toàn khu vực Bắc Bộ); đợt ngày 23-24/7; và đợt từ ngày 29/7-02/8 (trong đó ngày 01-02/8 mưa tập trung ở khu vực vùng núi Bắc Bộ). Tại khu vực Bắc và Trung Trung Bộ có mưa vừa, mưa to vào các ngày từ 15-18/7; khu vực Nam Trung Bộ ít mưa hơn, xen kẽ có một số ngày có mưa rào và dông, cục bộ có mưa vừa, mưa to. Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ có nhiều ngày có mưa rào và dông với diện rải rác; có ngày có mưa vừa, mưa to.

Thời kỳ từ ngày 11/7-10/8/2024, tổng lượng mưa (TLM) ở hầu khắp các khu vực trên phạm vi cả nước cao hơn so với TBNN từ 20-50%, có nơi cao hơn; trong đó một số nơi ở khu vực Đồng bằng Bắc Bộ và Trung Trung Bộ có mưa cao hơn từ 80-120%. Riêng một số nơi thuộc vùng núi Bắc Bộ, ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ có mưa thấp hơn so với TBNN từ 10-30%. Trên cả nước đã quan trắc được nhiều trạm khí tượng xảy ra giá trị lượng mưa ngày vượt

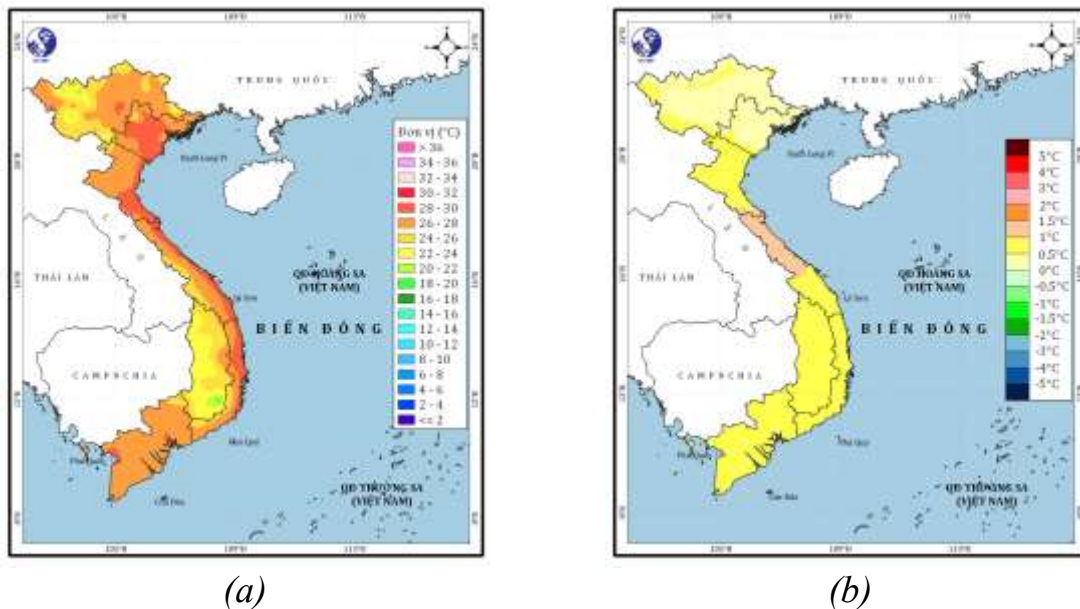
GTLS cùng thời kỳ (Bảng 4, 5 - Phụ lục).



Hình 2: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) từ ngày 11/7-10/8/2024; (b) Tỷ chuẩn lượng mưa (%) từ ngày 11/7-10/8/2024

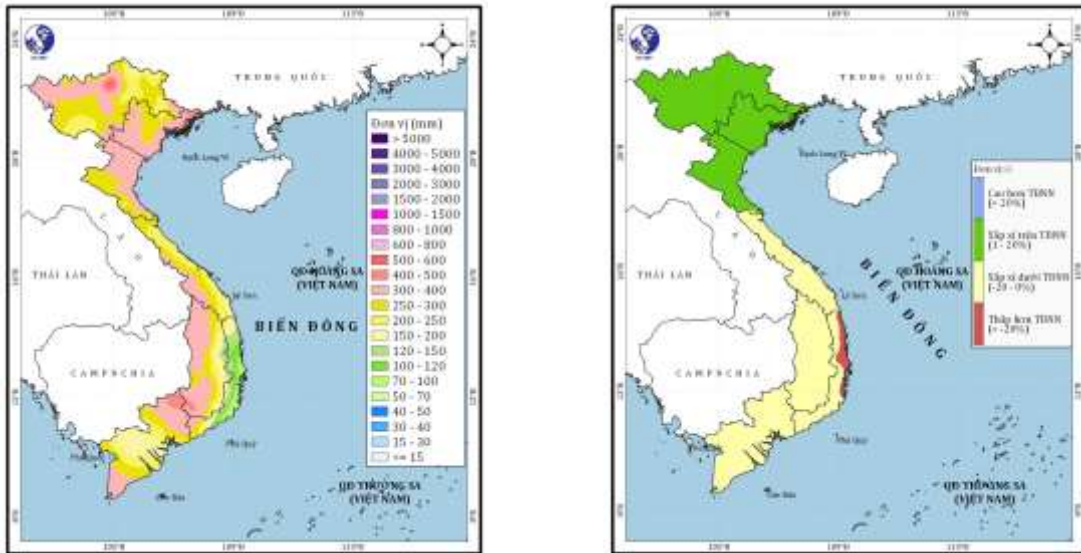
2. Dự báo xu thế khí hậu thời hạn tháng thời kỳ từ ngày 11/8-10/9/2024

- **Nhiệt độ trung bình:** Nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến cao hơn từ 0,5-1,0 $^{\circ}\text{C}$, riêng khu vực Trung Trung Bộ có nơi cao trên 1,0 $^{\circ}\text{C}$ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 3b).



Hình 3: (a) Nhiệt độ TBNN ($^{\circ}\text{C}$) từ ngày 11/8-10/9; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) từ ngày 11/8-10/9/2024

- **Lượng mưa:** Khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, TLM ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (cao hơn TBNN từ 5-15%); khu vực Trung và Nam Trung Bộ TLM phổ biến ở mức xấp xỉ dưới so với TBNN cùng thời kỳ (thấp hơn TBNN từ 10-25%); khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ TLM phổ biến xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ (thấp hơn TBNN từ 5-15%) (Hình 4b).



(a)

(b)

Hình 4: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN từ ngày 11/8-10/9; (b) Dự báo tỷ chuẩn lượng mưa (%) từ ngày 11/8-10/9/2024

- Cảnh báo thời tiết nguy hiểm:

+ **Bão/ATNĐ:** Trong thời kỳ từ ngày 11/8-10/9/2024, hoạt động của Bão/ATNĐ trên khu vực Biển Đông có khả năng ít hơn so với TBNN cùng thời kỳ (TBNN: 2-3 cơn).

+ **Nắng nóng:** Dự báo nắng nóng tiếp tục xảy ra tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ trong thời kỳ dự báo.

+ **Mưa diện rộng:** Trong thời kỳ dự báo, khu vực Bắc Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ sẽ có nhiều ngày mưa, trong đó có khả năng xuất hiện một số đợt mưa vừa, mưa to diện rộng.

+ Trên phạm vi toàn quốc tiếp tục đề phòng các hiện tượng dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như Bão/ATNĐ, gió mùa Tây Nam có khả năng gây ra gió mạnh, sóng lớn ảnh hưởng đến các hoạt động trên khu vực Biển Đông. Mưa dông mạnh kèm theo lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể ảnh hưởng lớn đến sản xuất và các hoạt động dân sinh. Tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ thời kỳ này tiếp tục xuất hiện nắng nóng, tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao.

3. Dự báo nhiệt độ trung bình và lượng mưa thời kỳ từ ngày 11/8-10/9/2024

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trưng)	Thời kỳ 11-20/8		Thời kỳ 21-31/8		Thời kỳ 01-10/9		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La (Miền núi phía Bắc)	25,0-26,0	80-130	25,0-26,0	70-120	25,0-26,0	50-80	25,0-26,0	200-320
Việt Trì (Miền núi phía Bắc)	28,5-29,5	90-150	28,5-29,5	90-150	28,0-29,0	50-80	28,5-29,5	250-350
Hải Phòng (Đồng bằng và trung du Bắc Bộ)	28,0-29,0	90-150	28,0-29,0	110-170	27,5-28,5	80-140	28,0-29,0	320-420
Hà Đông (Đồng bằng và trung du Bắc Bộ)	28,5-29,5	100-160	28,5-29,5	100-160	28,0-29,0	70-110	28,5-29,5	300-400
Vinh (Bắc Trung Bộ)	29,5-30,5	60-100	28,5-29,5	90-150	28,5-29,5	140-200	29,0-30,0	320-420
Huế (Trung Trung Bộ)	29,5-30,5	30-50	28,5-29,5	60-100	28,0-29,0	70-110	28,5-29,5	150-250
Nha Trang (Nam Trung Bộ)	29,5-30,5	5-15	29,0-30,0	10-30	29,0-30,0	25-40	29,0-30,0	50-90
Buôn Ma Thuột (Tây Nguyên)	25,0-26,0	50-90	24,5-25,5	70-130	24,5-25,5	80-140	24,5-25,5	230-330
Châu Đốc (Nam Bộ)	28,0-29,0	30-60	27,5-28,5	50-80	28,0-29,0	40-70	28,0-29,0	120-200

Ghi chú:

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %),

Tin phát ngày: 11/8/2024

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 21/8/2024./.

Dự báo viên: Đỗ Thị Thanh Thủy

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Đức Hòa

Phụ lục

Bảng 1: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm ở quy mô nhỏ trong
thời kỳ từ ngày 11/7-10/8/2024

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
Dông, lốc	Xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	11/7/2024
Dông, sét	Hoà Bình	13/7/2024
Lốc	Thị xã Phú Mỹ - huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	14/7/2024
Dông, lốc	An Giang, Lâm Đồng	15/7/2024
Dông, lốc	Thái Nguyên, Hoà Bình, Nghệ An, Quảng Trị, Kiên Giang	16/7/2024
Dông, lốc	An Giang	25/7/2024
Dông, lốc	Vĩnh Long, Bến Tre, Tiền Giang, An Giang, Đồng Tháp	27/7/2024
Dông, lốc	Lào Cai, Hoà Bình, Thái Nguyên	28/7/2024
Dông, lốc	Bắc Giang, Sơn La, Điện Biên	29/7/2024

Bảng 2: Lượng mưa cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ từ 11-31/7/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 7	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa ngày vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Cúc Phương (Ninh Bình)	123,7	2016	145,6	16/7/2024
Hà Đông (Hà Nội)	183,8	2018	189,5	23/7/2024
Sơn La	161,4	1991	173,7	24/7/2024
Cò Nòi (Sơn La)	137,9	1991	140,9	24/7/2024

Bảng 3: Lượng mưa cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ từ 01-10/8/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 8	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa ngày vượt TLS	Ngày xuất hiện
Long Khánh (Đồng Nai)	104,4	2016	135	03/8/2024

Bảng 4: Nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ từ 11-31/7/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 7	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Bắc Hà (Lào Cai)	33,2	1967,2017	34,0	26/7/2024
Phổ Ràng (Lào Cai)	38,9	2015,2018	39,4	26/7/2024
Bắc Mê (Hà Giang)	39,7	2004	39,8	26/7/2024
Chợ Rã (Bắc Kạn)	38,6	2022	39,4	26/7/2024
Ngân Sơn (Bắc Kạn)	35,4	2004,2017	37,1	26/7/2024
Bắc Kạn	37,9	2017	38,6	26/7/2024
Nguyên Bình (Cao Bằng)	36,4	2010	37,8	26/7/2024
Trùng Khánh (Cao Bằng)	35,9	1989	37,3	26/7/2024
Thất Khê (Lạng Sơn)	38,7	2010	39,5	26/7/2024
Lạng Sơn	37,6	1983	38,5	26/7/2024
Bắc Sơn (Lạng Sơn)	36,6	1983	37,5	26/7/2024

Bảng 5: Nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ từ 01-10/8/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 8	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Phước Long (Bình Phước)	34,8	2022	35,0	02/8/2024
Phủ Lý (Hà Nam)	38,3	2015	38,5	09/8/2024
Thái Bình	37,0	2023	37,2	09/8/2024
Mai Châu (Hoà Bình)	38,4	2019	38,8	10/8/2024
Chi Nê (Hoà Bình)	39,1	1998	39,3	10/8/2024
Lạc Sơn (Hoà Bình)	39,4	2021	39,8	10/8/2024
Hưng Yên	38,4	2021	38,7	10/8/2024
Nam Định	37,7	2019,2021	39,0	10/8/2024

Thanh Hóa	38,4	1981,2021	38,5	10/8/2024
-----------	------	-----------	------	-----------